

BẢNG TỔNG HỢP PHÂN BỐ KINH PHÍ PHỔ CẬP GIÁO DỤC, XÓA MÙ CHỮ NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định: 3230/QĐ-UBND ngày 24 tháng 10 năm 2024 của UBND huyện Thăng Bình)

ĐVT: đồng

TT	Đơn vị	Mã số SDNS	Tổng số tiền	Trong đó		Ghi chú
				Kinh phí tự chủ	Kinh phí không tự chủ	
1	Trường THCS Lê Quý Đôn	1072208	4.000.000		4.000.000	SNGD
2	Trường THCS Lê Đình Chinh	1072305	4.000.000		4.000.000	"
3	Trường THCS Quang Trung	1072306	4.000.000		4.000.000	"
4	Trường THCS Huỳnh Thúc Kháng	1072219	4.000.000		4.000.000	"
5	Trường THCS Nguyễn Đình Chiểu	1072303	4.000.000		4.000.000	"
6	Trường THCS Ngô Quyền	1072304	4.000.000		4.000.000	"
7	Trường THCS Nguyễn Hiền	1072211	4.000.000		4.000.000	"
8	Trường THCS Phan Đình Phùng	1072210	4.000.000		4.000.000	"
9	Trường THCS Hoàng Hoa Thám	1072077	4.000.000		4.000.000	"
10	Trường THCS Nguyễn Bá Ngọc	1072205	4.000.000		4.000.000	"
11	Trường TH&THCS Nguyễn Duy Hiệu	1072206	9.000.000		9.000.000	Phổ cập TH&THCS
12	Trường THCS Trần Quý Cáp	1072209	4.000.000		4.000.000	"
13	Trường THCS Lê Lợi	1072218	4.000.000		4.000.000	"
14	Trường TH&THCS Nguyễn Công Trứ	1067865	9.000.000		9.000.000	Phổ cập TH&THCS
15	Trường THCS Lý Thường Kiệt	1067776	4.000.000		4.000.000	"
16	Trường THCS Chu Văn An	1067765	4.000.000		4.000.000	"
17	Trường THCS Nguyễn Tri Phương	1072207	4.000.000		4.000.000	"
18	Trường THCS Hoàng Diệu	1067777	4.000.000		4.000.000	"
19	Trường THCS Phan Chu Trinh	1072213	4.000.000		4.000.000	"
20	Trường THCS Phan Bội Châu	1072212	4.000.000		4.000.000	"
21	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	1067764	4.000.000		4.000.000	"
22	Trường Tiểu học Lương Thế Vinh	1067767	5.000.000		5.000.000	"
23	Trường Tiểu học Trần Quốc Toản	1067768	5.000.000		5.000.000	"
24	Trường Tiểu học Kim Đồng	1067766	5.000.000		5.000.000	"
25	Trường Tiểu học Lê Văn Tám	1067860	5.000.000		5.000.000	"
26	Trường Tiểu học Cao Bá Quát	1067938	5.000.000		5.000.000	"
27	Trường Tiểu học Trưng Vương	1067929	5.000.000		5.000.000	"
28	Trường Tiểu học Nguyễn Trãi	1067933	5.000.000		5.000.000	"
29	Trường Tiểu học Đoàn Bường	1067863	5.000.000		5.000.000	"
30	Trường Tiểu học Lê Hồng Phong	1067775	5.000.000		5.000.000	"
31	Trường Thọc Nguyễn T Minh Khai	1067939	5.000.000		5.000.000	"
32	Trường Tiểu học Nguyễn Văn Cừ	1067930	5.000.000		5.000.000	"
33	Trường Tiểu học Nguyễn Chí Thanh	1067934	5.000.000		5.000.000	"
34	Trường Tiểu học Nguyễn Văn Trỗi	1067931	5.000.000		5.000.000	"
35	Trường Tiểu học Đinh Tiên Hoàng	1083201	9.000.000		9.000.000	Phổ cập TH&THCS
36	Trường Tiểu học Nguyễn Khuyến	1067936	5.000.000		5.000.000	"
37	Trường Tiểu học Nguyễn Thành	1067940	5.000.000		5.000.000	"
38	Trường Tiểu học Trần Hưng Đạo	1067769	5.000.000		5.000.000	"
39	Trường Tiểu học Phù Đổng	1067941	6.000.000		6.000.000	"
40	Trường Tiểu học Trần Phú	1067932	5.000.000		5.000.000	"
41	Trường Tiểu học Thái Phiên	1067774	5.000.000		5.000.000	"
42	Trường Tiểu học Mạc Đĩnh Chi	1067773	5.000.000		5.000.000	"
43	Trường Tiểu học Lý Tự Trọng	1067877	5.000.000		5.000.000	"

44	Trường Tiểu học Lê Lai	1067861	5.000.000		5.000.000	"
45	Trường Tiểu học Nguyễn Du	1067937	5.000.000		5.000.000	"
46	Trường Tiểu học Võ Thị Sáu	1067928	5.000.000		5.000.000	"
47	Trường Tiểu học Hoàng Văn Thụ	1072216	5.000.000		5.000.000	"
48	Trường Mẫu giáo Thị trấn Hà Lam	1067927	4.000.000		4.000.000	"
49	Trường Mầm non Hương Sen	1067926	4.000.000		4.000.000	"
50	Trường Mẫu giáo Bình Dương	1068777	4.000.000		4.000.000	"
51	Trường Mẫu giáo Bình Giang	1068519	4.000.000		4.000.000	"
52	Trường Mẫu giáo Bình Nguyên	1068517	4.000.000		4.000.000	"
53	Trường Mẫu giáo Bình Phục	1068522	4.000.000		4.000.000	"
54	Trường Mẫu giáo Bình Triều	1068520	4.000.000		4.000.000	"
55	Trường Mẫu giáo Bình Đào	1068524	4.000.000		4.000.000	"
56	Trường Mẫu giáo Bình Minh	1068767	4.000.000		4.000.000	"
57	Trường Mẫu giáo Bình Lãnh	1067771	4.000.000		4.000.000	"
58	Trường Mẫu giáo Bình Trị	1068514	4.000.000		4.000.000	"
59	Trường Mẫu giáo Bình Định Bắc	1068626	4.000.000		4.000.000	"
60	Trường Mẫu giáo Bình Định Nam	1083200	4.000.000		4.000.000	"
61	Trường Mẫu giáo Bình Phú	1068518	4.000.000		4.000.000	"
62	Trường Mẫu giáo Bình Quý	1068521	4.000.000		4.000.000	"
63	Trường Mẫu giáo Bình Chánh	1068525	4.000.000		4.000.000	"
64	Trường Mẫu giáo Bình Tú	1068768	4.000.000		4.000.000	"
65	Trường Mẫu giáo Bình Sa	1068526	4.000.000		4.000.000	"
66	Trường Mẫu giáo Bình Hải	1067772	4.000.000		4.000.000	"
67	Trường Mẫu giáo Bình Quê	1068523	4.000.000		4.000.000	"
68	Trường Mẫu giáo Bình An	1068766	4.000.000		4.000.000	"
69	Trường Mẫu giáo Bình Trung	1068776	4.000.000		4.000.000	"
70	Trường Mẫu giáo Bình Nam	1068656	4.000.000		4.000.000	"
71	Trường MN Tuổi Thần Tiên		4.000.000		4.000.000	"
72	Trường MN Trúc Đào		4.000.000		4.000.000	"
73	Trường MN Việt Nhật		4.000.000		4.000.000	"
74	Trường MN Hạnh Nguyên		4.000.000		4.000.000	"
75	Trường MN Anh Dương		4.000.000		4.000.000	"
76	Phòng Giáo dục &Đào tạo	1079297	59.000.000		59.000.000	"
	Tổng cộng		400.000.000	0	400.000.000	

Bốn trăm triệu đồng y.